

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

BÁO CÁO BIỆN PHÁP SÁNG KIẾN

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP THU HÚT HỌC SINH TẬP TRUNG TRONG
GIỜ HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH LỚP 3 TRƯỜNG TIỂU HỌC**



Lĩnh vực/môn: Giáo dục

Cấp học: Tiểu học

Nhóm tác giả: Đinh Thị Quyên - Chức vụ: Giáo viên

*Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Đức An, tỉnh
Lâm Đồng*

Đức An, tháng 2 năm 2026

MỤC LỤC

I. MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng nghiên cứu.....	2
4. Phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.....	3
II. NỘI DUNG	3
1. Cơ sở lý luận của vấn đề	3
2. Thực trạng của vấn đề	4
3. Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề.....	5
4. Kết quả đạt được	8
III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:	9
1. Kết luận:	9
2. Kiến nghị:	10

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài

MỘT SỐ BIỆN PHÁP THU HÚT HỌC SINH TẬP TRUNG TRONG GIỜ HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH LỚP 3 TRƯỜNG TIỂU HỌC

I. MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành yếu tố then chốt quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia. Giáo dục giữ vai trò nền tảng trong quá trình thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đồng thời là điều kiện quan trọng để phát huy tiềm năng con người – nhân tố cơ bản bảo đảm sự phát triển kinh tế nhanh, ổn định và bền vững.

Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, Việt Nam luôn chú trọng đầu tư và nâng cao chất lượng giáo dục nhằm xây dựng một nền giáo dục vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước không ngừng quan tâm, ưu tiên nguồn lực cho lĩnh vực giáo dục, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển quốc gia.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) đã khẳng định, cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục có vị trí đặc biệt quan trọng, được coi là quốc sách hàng đầu và là động lực thúc đẩy sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Giáo dục góp phần tạo nền tảng để đất nước vượt qua khó khăn, thu hẹp khoảng cách phát triển và từng bước hội nhập với trình độ tiên tiến của thế giới.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội học tập, trong những năm gần đây hoạt động chuyên môn của trường tiểu học đã không ngừng được đổi mới và nâng cao chất lượng. Nhà trường đã ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực trong công tác quản lý và giảng dạy. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò và trách nhiệm của mình trong quá trình đổi mới

giáo dục. Đồng thời, việc nghiên cứu và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực người học cũng được chú trọng và triển khai ngày càng hiệu quả. phẩm chất người học đã được chú ý. Việc kiểm tra đánh giá học sinh, xây dựng nề nếp lớp học, ứng dụng công nghệ thông tin, năng lực số trong giảng dạy, sinh hoạt tổ chuyên môn được quan tâm đầu tư. Phần lớn các em học sinh chăm ngoan, chịu khó học hỏi. Do đó, chất lượng dạy và học của nhà trường đã có những tiến bộ nhanh chóng, từng bước tạo dựng được niềm tin, uy tín đối với phụ huynh, với các cấp lãnh đạo.

Nhưng bên cạnh đó, do ảnh hưởng của nhiều yếu tố xã hội, gia đình tác động, ý thức tự giác trong quá trình học tập của một số học sinh chưa cao. Là một giáo viên trực tiếp đứng lớp, tôi nhận thấy mình phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đối với chất lượng do lớp mình chủ nhiệm. Xuất phát từ thực trạng đó, chúng tôi chọn đề tài: ***“Một số biện pháp thu hút học sinh tập trung trong giờ học sinh lớp 3 trường Tiểu học”*** nhằm góp phần làm sáng tỏ và giải quyết vấn đề thực tiễn ở đơn vị đang đặt ra.

2. Mục đích nghiên cứu

Đề tài hướng đến việc tìm hiểu đặc điểm tâm lý và khả năng tiếp nhận kiến thức của học sinh tiểu học, đồng thời xem xét những thuận lợi cũng như trở ngại mà các em gặp phải trong quá trình học tập. Trên cơ sở đó, đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm tăng cường sự tập trung, tạo hứng thú học tập và góp phần nâng cao hiệu quả học tập của học sinh.

3. Đối tượng nghiên cứu

- Học sinh Tiểu học đang theo học trong nhà trường (học sinh lớp 3).
- Học sinh lớp 3B trường Tiểu học Chu Văn An xã Đức An (học sinh lớp tôi phụ trách).

4. Phương pháp nghiên cứu

Thu thập và phân tích tài liệu liên quan, nghiên cứu các sản phẩm học tập, đồng thời tổng hợp và đánh giá kết quả từ thực tiễn triển khai.

- Phương pháp xử lý số liệu.
- Phương pháp đọc sách.

- Phương pháp tự học.
- Phương pháp thống kê.
- Phương pháp điều tra.

5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Trong quá trình dạy học bao gồm rất nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng đề tài chỉ nghiên cứu **“Một số biện pháp thu hút học sinh tập trung trong giờ học đối với học lớp 3 trường Tiểu học ”** xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian nghiên cứu từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025 (Năm học 2025 – 2026)

II. NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận của vấn đề

Dạy học là một nghệ thuật, giáo viên chính là nhà biên kịch, đạo diễn, diễn viên còn học sinh chính là những vị khán giả nhỏ tuổi, khó tính. Thực hiện thế nào để cuốn hút những vị khán giả nhí tập trung và đặc biệt tham gia hoạt động trong tiết học một cách tích cực,... chính là nghệ thuật!

Trong một tiết học, giáo viên có nhiệm vụ truyền tải kiến thức, nội dung bài học đến học sinh bằng những phương pháp, hình thức tổ chức lớp khác nhau. Mặt khác, ở trẻ em lứa tuổi tiểu học, khả năng chú ý của các em chưa cao, các em dễ bị phân tâm bởi tác động bên ngoài.

Ngoài khả năng tổ chức, chuyên môn vững, giáo viên còn là một người quản trò tốt, vui tươi, nhiệt tình, một người có thể hấp dẫn học sinh, khiến học sinh tập trung mà quên đi quyền truyện tranh trong học bàn, cây kẹo trong cặp và không thêm chú ý đến những cô ong, chú bướm đang lang thang ngoài bồn hoa trong sân trường.

Với nhiều năm gắn bó với công tác giảng dạy, tôi thường xuyên suy nghĩ và trăn trở về vấn đề này. Thực tế cho thấy không phải giáo viên nào cũng dễ dàng tạo được sự hứng thú học tập cho học sinh, giúp các em trở nên năng động, tích cực hơn và làm cho không khí lớp học thật sự sôi nổi, vui vẻ. Có những tiết học giáo viên đã cố gắng vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp giảng dạy nhưng lớp học vẫn diễn ra khá trầm lắng, thiếu sự hào hứng. Những học sinh có năng khiếu thường tham gia tích cực, trong khi một số em còn hạn chế về năng

lực lại ít tham gia, thậm chí có lúc tỏ ra thụ động, thiếu tập trung hoặc làm việc riêng. Có những tiết học được giáo viên sử dụng khá linh hoạt các phương pháp nhưng lớp học cứ trầm trầm, đều đều. Những đối tượng học sinh năng khiếu thì tích cực, nhưng học sinh hạn chế về năng lực thì tham gia một cách thụ động, đôi khi còn có vẻ uể oải, lo làm việc riêng.

Từ đó, tôi sử dụng các biện pháp để thu hút học sinh xoay quanh nội dung chính : thu hút học sinh bằng lời nói, thái độ tình cảm của giáo viên.

Được sự hỗ trợ của Ban Giám Hiệu, tổ khối trưởng tôi mạnh dạn hệ thống những biện pháp mà tôi đã thực hiện để thu hút học sinh thành đề tài sáng kiến ***“Một số biện pháp thu hút học sinh tập trung trong giờ học đối với khối lớp 3 trường Tiểu học ”.***

2. Thực trạng của vấn đề

Hoạt động dạy học vừa mang tính khoa học, vừa đòi hỏi sự sáng tạo như một nghệ thuật, vì vậy phương pháp giảng dạy luôn cần được điều chỉnh và đổi mới cho phù hợp với thực tiễn. Một số học sinh còn hạn chế về khả năng tư duy thường tham gia một cách thụ động, đôi khi còn có vẻ uể oải, mau chán, muốn làm việc riêng theo sở thích của mình, đặc điểm của lớp 3B số lượng học sinh lại rất đông, khả năng tiếp thu kiến thức phân hóa rõ rệt, có hai em học sinh hòa nhập với dạng khuyết tật khác nhau.

Qua theo dõi thực trạng của lớp 3B trường Tiểu học vào thời gian mới nhận lớp (tháng 10/2025) năm học 2025 – 2026 chúng tôi nhận thấy trong lớp có nhiều học sinh học tốt nhưng bên cạnh đó còn không ít học sinh chưa tự điều chỉnh được hành vi của mình do lứa tuổi của các em còn quá nhỏ.

Với tình hình thực tế đó chúng tôi đã tiến hành khảo sát lần thứ nhất ngay từ tuần 2 (tháng 9) của năm học để tìm ra giải pháp giúp HS tập trung hơn trong giờ học.

* Khảo sát lần 1: (Tuần thứ 2 của năm học)

a. Nội dung khảo sát:

Tiến hành theo dõi học sinh trong các giờ học chính khóa đối với hai môn Toán và Tiếng Việt

b. Phương pháp tổ chức:

- Tiến hành với 44 học sinh lớp 3B.

- Đối với môn Toán: Theo dõi học sinh ở các tiết hình thành kiến thức mới

- Đối với môn Tiếng Việt: Theo dõi học sinh ở các tiết luyện đọc, viết đoạn

văn và mở rộng vốn từ

c. Kết quả thu được như sau:

Thời gian	Tổng số học sinh	Tập trung, chú ý		Chưa tập trung, chú ý	
		SL	%	SL	%
Tháng 10/2025	44	24	54.5%	20	45.5%

Xuất phát từ thực trạng đã nêu, chúng tôi luôn trăn trở và đặt câu hỏi: Vì sao vẫn còn nhiều học sinh chưa thật sự chú ý, chưa tập trung trong giờ học? Từ những băn khoăn đó, tôi chủ động tìm hiểu nguyên nhân và nghiên cứu, lựa chọn một số giải pháp nhằm tăng khả năng thu hút sự chú ý của học sinh trong quá trình học tập.

3. Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề

Hoạt động của con người thường được thúc đẩy khi xuất hiện nhu cầu nhất định; chính nhu cầu là yếu tố tạo nên sự chủ động và tích cực trong hành động. Mức độ tham gia của mỗi cá nhân phụ thuộc nhiều vào mức độ hình thành và phát triển nhu cầu đó. Trong dạy học, nhu cầu nhận thức đóng vai trò trực tiếp thúc đẩy học sinh tham gia vào hoạt động học tập. Vì vậy, giáo viên cần vận dụng những cách thức phù hợp để khơi dậy nhu cầu tìm hiểu, khám phá của học sinh. Một trong những cách hiệu quả là tạo ra tình huống có vấn đề thông qua các câu hỏi gợi mở như: đó là gì, vì sao xảy ra, và có thể giải quyết bằng cách nào. Những câu hỏi này giúp học sinh nảy sinh hứng thú, kích thích mong muốn tìm tòi và khám phá tri thức mới. Sự tò mò chính là động lực quan trọng thúc đẩy quá trình nhận thức của người học.

Vì vậy, giáo viên phải biết tạo tình huống để kích thích, nảy sinh nhu cầu muốn biết, muốn được tìm hiểu, muốn được giải đáp. Khi đã có nhu cầu, lập tức

học sinh sẽ tập trung hơn để giải quyết nhu cầu và rất thích thú khi nhu cầu được thoả mãn.

Ví dụ: Khi dạy bài Trò chuyện cùng mẹ, ngoài những kiến thức cần phải truyền đạt trong bài dạy, tôi còn cho học sinh kể thêm về mẹ. Học sinh rất hồ hởi, bạn nào cũng muốn được kể về mẹ của mình. Muốn nói lên tình cảm của mình dành cho mẹ.

Giải pháp 2: Tạo sự bí ẩn qua giọng nói của giáo viên.

Học sinh tiểu học khó tập trung lâu, đặc biệt là những em ngồi cuối lớp. Những lúc ấy để đổi không khí, có thể giáo viên hạ thấp giọng, thì thầm nêu câu hỏi đầy ly kì hấp dẫn như: diễn biến tiếp theo như thế nào? Có xảy ra vấn đề gì không? Hay loại câu dẫn chuyên ý: chúng ta sẽ được biết điều ấy sau khi học xong bài này.

Hoặc giáo viên có thể đang giảng sang sảng đột ngột hạ thấp giọng khiến học sinh phải tập trung mới nghe được giọng nói của giáo viên.

Sự bí ẩn có thể được tổ chức dưới dạng các trò chơi, tên trò chơi: chiếc hộp bí mật (bên trong một hộp kín để đồ vật hoặc một câu văn,... yêu cầu học sinh đoán qua gợi ý của giáo viên...) trò chơi tìm ẩn số,...

Giải pháp 3: Tạo bầu không khí sôi động trong lớp.

Để tạo không khí dễ chịu giữa thầy và trò, giáo viên có thể sử dụng những câu hỏi, hành động mà học sinh thích như reo lên, vỗ tay nhau khi giải quyết được bài toán khó, tìm ra đáp án đúng. Lúc ấy, học sinh có thể nhảy cẫng lên, vung tay, vung chân, miệng la to... Hoạt động này dù chỉ diễn ra trong thời gian ngắn khi sửa bài nhưng nó giúp học sinh được vận động cơ thể thoải mái, cơ mặt giãn ra khi reo, cười, la lên... Học sinh giảm được sự căng thẳng đáng kể. Mặt khác, khi cả lớp cùng la như thế thì âm lượng cũng không nhỏ. Điều này có thể khiến một học sinh đang mơ màng cũng phải giật nẩy mình. Hiếm khi nào học sinh bỏ lỡ cơ hội được la lên như thế.

Nhu cầu được hoạt động, được la lớn là một nhu cầu chính đáng của học sinh tiểu học. Vậy để nhu cầu được thoả mãn, giáo viên có thể gọi to: “ Các em oi! Các em à! Các em có nghe rõ không?” hay “ nhóm hoa lan oi! nhóm hoa

hồng à!”. Học sinh sẽ đồng thanh: “à, ời” theo lời kêu gọi của giáo viên.

Giải pháp 4: Tổ chức các hoạt động khởi động trước một tiết học.

Hoạt động khởi động tuy chỉ diễn ra trong thời gian ngắn của tiết học nhưng giữ vai trò rất quan trọng. Đây là bước mở đầu mà giáo viên thực hiện khi bắt đầu vào lớp, nhằm tạo không khí học tập tích cực và dẫn dắt học sinh bước vào nội dung bài học một cách tự nhiên.

Phần này giáo viên thường sử dụng những hoạt động như: hát, hát kèm vận động cơ thể, chơi 1 trò chơi nhỏ, hay đơn giản là chỉ cần la lớn 1, 2, 3... A, B, C... âm lượng to hay nhỏ tùy theo sự điều khiển của giáo viên. Đến phần khởi động học sinh sẽ háo hức, chờ đợi, hứng thú để vào bài học mới và tiếp thu bài tốt hơn.

Giải pháp 5: Không tạo căng thẳng hay trách phạt học sinh đầu giờ học.

Hiện nay, đối với các lớp học hai buổi giáo viên thường không giao bài tập về nhà mà chỉ dặn dò về nhà xem lại bài đã học hay chuẩn bị bài mới. Vì thế, hôm sau bước ôn lại kiến thức của học sinh giáo viên phải làm thế nào? Giáo viên thường có thói quen cho học sinh ôn lại kiến thức ngay đầu tiết học, nếu học sinh thực hiện không đầy đủ thì bị phê bình, trách phạt ngay. Có trường hợp học sinh liên tục không chịu ôn bài nhiều lần hoặc ngày hôm đó có quá nhiều em không nhớ nội dung bài, giáo viên đã nổi cáu la mắng thậm chí còn trách phạt học sinh. Động thái này của giáo viên mặc dù là đúng vì phải nghiêm khắc học sinh mới có nề nếp tốt, tuy nhiên nó cũng đã gián tiếp gây ra sự căng thẳng trong lớp. Khi đó cả cô lẫn trò đều không vui. Cô giáo mất sự tươi vui, hoạt náo cần có, học trò buồn vì làm cô buồn, thậm chí cả những em phạm lỗi cũng rất ân hận khi chính mình góp phần tạo nên không khí nặng nề đó. Tiết học đầu tiên trong ngày cũng chính vì vậy mà diễn ra một cách chậm chạp, giáo viên phải mất nhiều công sức để vực lại không khí lớp học.

Thế thì tại sao ta phải ôn lại kiến thức đầu giờ làm gì?

Để thay đổi, tôi thường lồng ghép ôn kiến thức cũ vào ngay trong tiết học. Giáo viên phải bình tĩnh, khách quan khi ghi nhận tình hình, gọi riêng từng cá nhân phạm lỗi để tìm hiểu nguyên nhân đồng thời nhắc nhở (nếu vi phạm lần

đầu), nếu tiếp tục vi phạm thì liên hệ với phụ huynh để phụ huynh hỗ trợ, nhắc nhở con em mình.

Từ cách làm đó học sinh luôn tin tưởng vào giáo viên, các em thích được tới trường, tới lớp.

Giải pháp 6: Sử dụng những hình ảnh quen thuộc, học sinh yêu thích thường xuất hiện trong phim hoạt hình để làm đồ dùng dạy học.

Trong tiết học, giáo viên có thể sử dụng những hình ảnh học sinh yêu thích để làm đồ dùng dạy học như : Mèo Kitty, chú lùn Hugo, gấu Boo,... để gây hứng thú học sinh hơn. Đôi khi, ta nên sử dụng các con rối làm hình thức có bạn đến thăm lớp gây sự mới lạ cho học sinh.

Ví dụ: Trong bài: “ Giới thiệu hoạt động của nhóm em”, ta sử dụng chú lùn Hugo nhồi bông như một vị khách đến thăm lớp. Các em có nhiệm vụ giới thiệu các thành viên trong nhóm cũng như hoạt động của nhóm cho vị khách đặc biệt này.

Giải pháp 8: Phong thái người giáo viên đứng lớp là một yếu tố quan trọng.

Những yếu tố không kém phần quan trọng trong việc thu hút học sinh phải kể đến:

- Cách ăn mặc của giáo viên : trang phục lịch sự, gọn gàng.
- Thái độ giáo viên: vui tươi, hào hứng, quan tâm và yêu thương học sinh, biết động viên khuyến khích kịp thời.

Ví dụ: Trong quá trình giảng dạy, ta phát hiện có những học sinh rất nhút nhát không dám đứng trước lớp để thuyết trình, trình bày quan điểm,...ta động viên bằng cách nhờ cả lớp vỗ tay, kêu tên bạn như: “ Ngọc ơi, cố lên”...

- Giọng nói của giáo viên: rõ ràng, mạch lạc, truyền cảm.
- Luôn thân thiện, gần gũi với học sinh nhưng cũng phải thật nghiêm minh, công bằng khi các em mắc lỗi.

4. Kết quả đạt được

Sau 3 tháng làm việc miệt mài và phối hợp khéo léo các giải pháp đã nêu ở trên, tôi thấy việc thu hút học sinh tập trung trong giờ học của lớp 3B, lớp tôi chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt và thu được kết quả khả quan.

Cụ thể là:

Thời gian	Tổng số học sinh	Tập trung, chú ý		Chưa tập trung, chú ý	
		SL	%	SL	%
Tháng 12/2025	44	35	79.5%	9	20.5%

Sau khi áp dụng các biện pháp trên, học sinh lớp tôi có sự chuyển biến rõ rệt trong học tập. Các em mạnh dạn hơn khi phát biểu, tích cực tham gia hoạt động và tự tin thể hiện ý kiến. Mối quan hệ giữa thầy và trò ngày càng gắn bó, thân thiện; học sinh yêu thích đến trường và sẵn sàng chia sẻ suy nghĩ của mình với giáo viên.

Trong các tiết học cũng như những lần được cán bộ quản lý kiểm tra hoặc đồng nghiệp dự giờ, lớp học luôn được nhận xét là sôi nổi, học sinh chủ động và tích cực tham gia các hoạt động. Các em trả lời rõ ràng, tự nhiên và mạnh dạn hơn trước. Bản thân tôi cũng nhận được những phản hồi tích cực về phong cách làm việc, tinh thần giảng dạy nhiệt tình, khả năng tạo không khí học tập hứng thú và kịp thời động viên, khích lệ học sinh.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

Giáo dục là quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh, giúp các em trưởng thành, tự tin và chủ động hơn trong học tập. Vì vậy, giáo viên cần vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp cùng những biện pháp phù hợp, đơn giản nhưng hiệu quả để tạo hứng thú học tập, thu hút học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp. Nhờ đó, học sinh tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, tránh tình trạng áp đặt hay gò ép trong quá trình lĩnh hội.

Khi thực hiện, giáo viên cần hiểu rõ đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học, đồng thời quan tâm, gần gũi và tạo sự tin tưởng đối với các em. Bên cạnh đó, giáo viên cũng cần chú ý đến tác phong, lời nói và cách ứng xử của mình để trở thành tấm gương tích cực cho học sinh noi theo.

Trong quá trình dạy học, giáo viên cần hướng tới mục tiêu quan trọng là

phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của học sinh; tránh lối dạy học hình thức, máy móc hoặc chạy theo thành tích. Mỗi người làm công tác giáo dục cần giữ vững tinh thần trách nhiệm và sự tâm huyết với nghề, bởi đó là yếu tố quyết định chất lượng giáo dục.

2. Kiến nghị:

a. Đối với giáo viên:

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần hướng tới mục tiêu cốt lõi là phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh một cách toàn diện, giúp các em tiến bộ cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ học tập.

Nhà trường cần quan tâm, lắng nghe và thấu hiểu những tâm tư, nguyện vọng của giáo viên; đồng thời chia sẻ, hỗ trợ khi giáo viên gặp khó khăn trong công việc. Bên cạnh đó, cần có hình thức động viên, khen thưởng phù hợp, kịp thời và đa dạng nhằm ghi nhận sự nỗ lực, tận tâm của những giáo viên có nhiều đóng góp trong hoạt động dạy học.

Những biện pháp nêu trên là kinh nghiệm tôi đã vận dụng trong thực tế giảng dạy của mình. Tuy nhiên, do điều kiện và kinh nghiệm còn hạn chế nên chắc chắn vẫn còn những điểm cần tiếp tục hoàn thiện. Tôi rất mong nhận được sự góp ý, hỗ trợ của Ban giám hiệu và đồng nghiệp để nội dung được bổ sung và hoàn chỉnh hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Đức An, ngày tháng 12 năm 2025

Xác nhận của hội đồng chấm cấp trường

Tác giả

Đinh Thị Quyên